

Số: 267 /BC-UBND

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện phòng, chống tham nhũng năm 2023,
phương hướng nhiệm vụ năm 2024.**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2023

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy và pháp luật về PCTN; UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã nghiêm túc tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Luật phòng, chống tham nhũng (PCTN), nghị định hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác PCTN, tiêu cực.

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 55 văn bản quan trọng (02 chỉ thị¹, 09 Quyết định², 09 Kế hoạch³, 25 Công văn⁴, 10 Báo cáo⁵) để lãnh đạo,

¹ Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 28/05/2023 về tăng cường trách nhiệm trong công tác tham mưu, giải quyết công việc của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; (2) Chỉ thị 14/CT-UBND ngày 25/7/2023 Chỉ thị về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước;

² (1) Quyết định 278/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần năm 2022; (2) Quyết định 312/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 ban hành Chương trình công tác Tư pháp năm 2023; (3) Quyết định 323/QĐ-UBND ngày 20/01/2023 ban hành Chương trình công tác năm 2023; (4) Quyết định 334/QĐ-UBND ngày 27/01/2023 phê duyệt Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023; (5) Quyết định 895/QĐ-UBND ngày 17/03/2023 về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 tỉnh Thanh Hóa; (6) Quyết định 1430/QĐ-UBND ngày 28/04/2023 về Điều chỉnh Kế hoạch thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN năm 2023; (7) Quyết định 1646/QĐ-UBND ngày 16/05/2023 về thành lập Tổ công tác đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2022; (8) Quyết định 2372/QĐ-UBND ngày 04/7/2023; (9) Quyết định 2810/QĐ-UBND

ngày 07/8/2023 Phê duyệt Kế hoạch thanh tra chuyên đề Quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng năm 2023.

³(1) Kế hoạch 12/KH-UBND ngày 29/01/2023 theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2023; (2) Kế hoạch 14/KH-UBND ngày 30/01/2023 công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; (3) Kế hoạch 27/KH-UBND ngày 16/02/2023 về Rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2023; (4) Kế hoạch 43/KH-UBND ngày 27/02/2023 Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 23/8/2022 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; (5) Kế hoạch 53/KH-UBND ngày 07/03/2023 về Kế hoạch Khắc phục những hạn chế trong đánh giá, chấm điểm công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; (6) Kế hoạch 337/KH-TCTCT ngày 12/03/2023 về Kế hoạch Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh năm 2023; (7) Kế hoạch 115/KH-UBND ngày 09/05/2023 về Kế hoạch đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2022; (8) Kế hoạch 139/KH-UBND ngày 01/06/2023 về tổ chức tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4, Kỳ họp bất thường lần thứ hai; (9) Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 26/6/2023

⁴(1) Công văn 1612/UBND-THKH ngày 13/02/2023 về giao nhiệm vụ chuẩn bị các đề án trong Chương trình công tác năm 2023 của UBND tỉnh; (2) Công văn 2224/UBND-KSTTHCNC ngày 24/02/2023 về Giao tham mưu thực hiện Kế hoạch đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; (3) Công văn 2317/UBND-KSTTHCNC ngày 27/02/2023 về việc thực hiện kiến nghị tại kết luận kiểm tra tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022; (4) Công văn 2397/UBND-HĐPH ngày 28/02/2023 về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; (5) Công văn 3048/UBND-KSTTHCNC ngày 10/03/2023 về rà soát, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác điều tra vụ án hình sự; (6) Công văn 3248/UBND-KSTTHCNC ngày 15/03/2023 về việc báo cáo kết quả công tác thanh tra quý I năm 2023; (7) Công văn 3299/UBND-KSTTHCNC ngày 15/03/2023 về việc giao tham mưu góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra; (8) Công văn 3715/UBND-KSTTHCNC ngày 22/03/2023 về việc tiếp tục triển khai nhiệm vụ thống kê, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ; (9) Công văn 3878/UBND-KSTTHCNC về giao báo cáo công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022; (10) Công văn 5596/UBND-KSTTHCNC ngày 22/04/2023 về giao tham mưu thực hiện Kế hoạch số 132-KH/TU ngày 07/4/2023 của Tỉnh ủy; (11) Công văn 6161/UBND-KSTTHCNC ngày 07/05/2023 về việc giao tham mưu chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về công tác PCTN; (12) Công văn 6998/UBND-THKH ngày 22/05/2023 về giao báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm 2023; (13) Công văn 7855/UBND-KSTTHCNC ngày 06/06/2023 về việc thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; (14) Công văn 8096/UBND-KTTC ngày 09/06/2023 ; (15) Công văn số 8945/UBND-THKH ngày 24/6/2023 về việc góp ý dự thảo Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Thanh tra trong cơ quan Thanh tra; (16) Công văn số 9991/UBND-KSTTHCNC ngày 13/7/2023 Về giao báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; (17) Công văn số 10612/UBND-KSTTHCNC ngày 24/7/2023 Về xây dựng kế hoạch thanh tra chuyên đề quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng; (18) Công văn 10611/UBND-KSTTHCNC ngày 24/7/2023 Về việc giao báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng phục vụ kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV; (19) Công văn 10665/UBND-THKH ngày 25/7/2023 Chấn chỉnh và tăng cường hiệu quả hoạt động đấu thầu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; (20) Công văn 11049/UBND-TD ngày 01/8/2023 Chỉ đạo báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; (21) Công văn 12406/UBND-KSTTHCNC ngày 24/8/2023 về Báo cáo kết quả triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; (22) Công văn 12615/UBND-THKH ngày 28/8/2023 về Chỉ đạo hoàn thiện báo cáo kết quả tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn theo yêu cầu của Đoàn Kiểm tra Ban Nội chính Trung ương; (23) Công văn 13160/UBND-KSTTHCNC ngày 08/9/2023 Về việc giao tham mưu báo cáo tự kiểm tra tình hình, kết quả thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTN tiêu cực; (24) Công văn 13205/UBND-KSTTHCNC ngày 08/9/2023 Về việc sơ kết tình hình triển khai thực Chiến lược phát triển ngành thanh tra; (25) Công văn số 15904/UBND-KSTTHCNC ngày 23/10/2023 của UBND tỉnh về xây dựng dự thảo Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN tiêu cực đến năm 2030.

⁵(1) Báo cáo 08/BC-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh công tác chuẩn bị phục vụ Tết Nguyên đán Quý Mão 2023; (2) Báo cáo 88/BC-UBND ngày 11/05/2023 về Tổng kết thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và

chỉ đạo hướng dẫn thực hiện công tác PCTN, tiêu cực. Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về PCTN, TC, đảm bảo đồng bộ, toàn diện, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở; rà soát cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội, các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những vướng mắc, bất cập, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN, tiêu cực.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã ban hành mới 522 văn bản và sửa đổi, bổ sung 07 văn bản để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình, công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng và Thông báo Kết luận số 12-TB/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, tiêu cực.

Thanh tra tỉnh đã tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN và Kế hoạch PCTN năm 2023; kế hoạch khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong đánh giá công tác PCTN năm 2021; Kế hoạch tự đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2022...

Các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các văn bản chỉ đạo để tổ chức thực hiện; thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN trên sóng phát thanh truyền hình tỉnh và Báo Thanh Hóa, đến nay duy trì 01 lần/tuần, chất lượng ngày càng được nâng cao; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo điều hành thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; thực hiện tốt công tác báo cáo định kỳ theo quy định của Thanh tra Chính phủ.

kiểm soát việc kê khai tài sản; và một số báo cáo khác (Quý 1, giữa nhiệm kỳ 2020-2025, chỉ đạo điều hành); (3) Báo cáo số 117/BC-UBND ngày 26/6/2023 Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023; (4) Báo cáo số 129/BC-UBND ngày 04/7/2023 Báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2023, nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2023; (5) Báo cáo 131/BC-UBND ngày 04/7/2023 Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh 6 tháng đầu năm; trọng tâm chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2023; (6) Báo cáo 34/BC-BTCD ngày 14/7/2023 Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh tháng 7 năm 2023; (7) Báo cáo 150/BC-UBND ngày 27/7/2023 Báo cáo tình hình tháng 7 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 8 năm 2023; (8) Báo cáo 40/BC-UBND ngày 18/8/2023 Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh tháng 8 năm 2023; (9) Báo cáo 171/BC-UBND ngày 22/8/2023 Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014, Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 và Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; (10) Báo cáo 45/BC-BTCD ngày 12/9/2023 Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh tháng 9 năm 2023.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Thông qua công tác kiểm tra, rà soát, đối chiếu các quy định của pháp luật, các sở, ngành, địa phương đã tham mưu cho UBND các cấp và các cơ quan có thẩm quyền triển khai tổng kết, sơ kết thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, sửa đổi bổ sung Luật Tố cáo (sửa đổi), Luật Quy hoạch, Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, Luật Công chức, Luật Viên chức, Luật Thanh tra năm 2022, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Đề án “Toàn dân tham gia phòng, chống tham nhũng” theo yêu cầu của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Dự thảo Luật đất đai...; rà soát, đề xuất sửa đổi các luật liên quan đến quản lý đất đai, xây dựng, đầu tư, kiểm tra chuyên ngành giúp giảm chi phí không chính thức, giảm phiền hà, nhũng nhiễu cho doanh nghiệp, góp phần làm tăng niềm tin của doanh nghiệp vào bộ máy chính quyền, thúc đẩy cạnh tranh, khuyến khích doanh nghiệp phát triển.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng

- Về tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm: Thanh tra tỉnh tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước về PCTN, tiêu cực; phân công các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao trực tiếp chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các giải pháp PCTN, tiêu cực theo quy định của pháp luật, theo đó các sở, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị của tỉnh đều phân công Thanh tra (nơi có tổ chức thanh tra), các bộ phận chuyên môn, công chức, viên chức tham mưu thủ trưởng triển khai thực hiện công tác PCTN, tiêu cực.

- Tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách: Ban Nội chính Tỉnh uỷ (cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo PCTN, tiêu cực tỉnh) chủ trì, tổ chức giao ban định kỳ hàng tuần với các ngành trong khối nội chính để nắm bắt tình hình, tham mưu cho Tỉnh uỷ chỉ đạo công tác nội chính và PCTN, tiêu cực; Thanh tra tỉnh có phòng Thanh tra Chống tham nhũng; Công an tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo PCTN, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh có Phòng thực hành quyền công tố kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án kinh tế và chức vụ, để tham mưu thực hiện các nội dung theo thẩm quyền.

- Quan hệ phối hợp trong công tác PCTN giữa các cơ quan: Nội chính, Công an, Tòa án, Kiểm sát, Thanh tra, Thi hành án ngày càng chặt chẽ, hiệu quả hơn, thông qua việc trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu, kinh nghiệm đã góp phần nâng cao chất lượng trong hoạt động kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo UBND các cấp, các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN, tiêu cực đến cán bộ, công chức, viên chức và đông đảo Nhân dân bằng nhiều hình thức đa dạng, phù hợp⁶, đã tổ chức 209 lớp với 19.813 lượt người tham gia, xuất bản 1.972 tài liệu tuyên truyền về PCTN; nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN được thực hiện gắn với các văn bản quan trọng⁷ của Trung ương, của tỉnh, nhất là việc học tập và nghiên cứu tác phẩm “Kiên quyết kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Các cơ quan, đơn vị thường xuyên, chủ động thông tin, công khai rộng rãi cho báo chí, Nhân dân về kết quả kiểm tra, thanh tra, xử lý các vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên đã tích cực tham gia vào công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN. Cơ quan báo chí đã có nhiều tin, bài, chuyên mục có chất lượng, phân tích chuyên sâu về PCTN; kịp thời phản bác quan điểm sai trái và khẳng định quyết tâm, nỗ lực của Đảng, Nhà nước, cơ quan chức năng trong PCTN.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Các sở, ban, ngành, địa phương nghiêm túc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động liên quan đến chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách TTHC; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, công khai trong công tác tổ chức

⁶ Các hình thức tuyên truyền: tổ chức hội thảo; hội nghị quán triệt, triển khai Nghị quyết của Đảng, Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tổ chức các cuộc thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi pháp luật về PCTN...

⁷ Kết luận số 21 -KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; Kết luận số 01 -KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị “về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và một số văn bản quan trọng như: Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về những điều đảng viên không được làm; quy định những việc công chức không được làm theo quy định của Luật cán bộ, công chức; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương hướng dẫn một số nội dung về phòng, chống tiêu cực; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 26/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương đối với người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị và kỷ luật, kỷ cương hành chính...

cán bộ; công khai việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, người lao động; công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; công khai, minh bạch quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng, đấu thầu dự án, đấu giá quyền sử dụng đất... dưới các hình thức, như: niêm yết tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, công bố trên cổng thông tin điện tử, trên phương tiện thông tin đại chúng, công bố tại cơ quan, đơn vị, thông báo bằng văn bản đến cơ quan tổ chức, cá nhân. Qua đó, tăng cường sự giám sát của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan chức năng, góp phần nâng cao tác dụng phòng ngừa vi phạm.

Các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước đã tham gia xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, thực hiện nhiều biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích, quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ; kịp thời phát hiện, phản ánh và phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ngăn chặn, xử lý tham nhũng xảy ra tại doanh nghiệp, tổ chức mình.

Trong kỳ, có 357 cơ quan, đơn vị, tổ chức được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức; phát hiện 01 đơn vị có vi phạm quy định về công khai minh bạch trong hoạt động.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trong kỳ, các đơn vị trong tỉnh đã ban hành mới 740 văn bản; sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ 37 văn bản về chế độ, định mức tiêu chuẩn.

Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị nhà nước tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền, khoán định mức; thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản, phương tiện nhà nước và công tác tổ chức cán bộ. Nhiều đơn vị đã chủ động ban hành tiêu chí đánh giá, bổ nhiệm cán bộ; rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ nhằm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn vốn, tài sản nhà nước.

Về thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn, các cơ quan hành chính, chức năng đã tự tiến hành 58 cuộc kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện 20 vụ vi phạm, 19 người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ. Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường là 281.250.000 đồng (đã thu hồi).

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Các sở, ngành, địa phương đã tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 26/6/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 01/01/2021 của Chủ

tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Trong kỳ, đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức tại 67 cơ quan, tổ chức, đơn vị, không phát hiện được người vi phạm trong ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai, thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng, coi đây một biện pháp để thực hiện ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

Trong kỳ, toàn tỉnh đã thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với 568 người nhằm phòng ngừa tham nhũng.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Cải cách hành chính tiếp tục được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quan tâm và chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung cải cách thủ tục hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin; chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động Trung tâm hành chính công, góp phần cắt giảm đáng kể thời gian đi lại, tiết kiệm chi phí cũng như hạn chế việc tiếp xúc trực tiếp giữa cán bộ, công chức với người dân, doanh nghiệp là điều kiện phát sinh hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, tiêu cực.

Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã rà soát các TTHC, rút ngắn thời gian xử lý công việc của tổ chức và công dân; thường xuyên, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm cán bộ, công chức gây nhũng nhiễu, phiền hà trong giải quyết công việc.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp liên hệ giải quyết công việc thông qua việc ban hành, áp dụng số TTHC công với 8.536 thủ tục, trong đó số TTHC công được áp dụng mức độ 3 và 4 là 4.605 thủ tục. Số TTHC yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên là 10 lượt thủ tục.

Việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tiếp tục được triển khai và đã đạt được một số kết quả quan trọng. Hầu hết các sở, ngành, cấp huyện thực hiện việc trả lương và các khoản thu nhập cho tất cả cán bộ, công chức thông qua tài khoản ngân hàng. Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt 17 cuộc; Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng 63.248.725 triệu đồng; tỷ trọng tiền mặt thanh toán giao

dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, thanh toán qua thẻ, thanh toán qua Internet đạt tỉ lệ 96%.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thanh tra tỉnh đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, đôn đốc các cấp, các ngành, các đơn vị thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Trong kỳ, số người đã thực hiện kê khai TSTN 7.184 người; số người được xác minh việc kê khai TSTN 159 người; số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập 114 đơn vị.

Căn cứ Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Văn bản số 2220/TTCP-C.IV ngày 15/12/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc định hướng xác minh tài sản, thu nhập năm 2023; đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 65/TTTH-P3 ngày 09/01/2023; ngày 27/01/2023, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 334/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch xác minh tài sản thu nhập năm 2023. Theo đó, Thanh tra tỉnh đã tổ chức bốc thăm ngẫu nhiên 159 đối tượng thuộc diện kiểm soát tài sản thu nhập hàng năm tại 05 đơn vị, sở ngành: Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Xây dựng, Văn hóa - Thể thao - Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, có sự chứng kiến của UBKT Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ tỉnh; đã kết luận đối với từng trường hợp cụ thể theo quy định.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không.

b) Kết quả công tác thanh tra việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra

Trong kỳ, Thanh tra tỉnh và các tổ chức thanh tra đã tổ chức triển khai thực hiện công tác thanh tra phục vụ nhiệm vụ phòng ngừa tham nhũng, kết quả như sau:

*** Thanh tra hành chính:** Các tổ chức thanh tra trong tỉnh triển khai 390 cuộc thanh tra hành chính, trong đó có 51 cuộc thanh tra kỳ trước chuyển sang, triển khai mới 339 cuộc; 310 cuộc thanh tra theo kế hoạch, 80 cuộc thanh tra đột xuất; đã ban hành kết luận 326 cuộc.

- Kết quả thanh tra đã phát hiện sai phạm: 34.612,24 triệu đồng và 20.430 m² đất; gồm: kiến nghị thu hồi 25.309,29 triệu đồng (đã thu 8.865,43 triệu đồng); kiến nghị xử lý khác 9.302,95 triệu đồng (đã xử lý 9.101,77 triệu đồng) và 20.430 m² đất. Trong đó:

+ Thanh tra tỉnh thực hiện 106 cuộc thanh tra kinh tế xã hội trên các lĩnh vực (10 cuộc chuyển tiếp từ năm trước chuyển sang và 96 cuộc triển khai trong kỳ), đã ban hành kết luận 77 cuộc. Qua thanh tra phát hiện vi phạm tổng số tiền 30.591,95 triệu đồng và 20.430 m² đất, gồm: kiến nghị thu hồi 23.843,88 triệu đồng (đã thu 7.588,68 triệu đồng); kiến nghị xử lý khác 6.748,07 triệu đồng và 20.430 m² đất. Đã xử lý hành chính 23 tổ chức và 35 cá nhân.

+ Thanh tra các sở, ngành triển khai 20 cuộc thanh tra kinh tế xã hội (01 cuộc chuyển tiếp từ năm trước chuyển sang và 19 cuộc triển khai trong kỳ), đã ban hành kết luận 18 cuộc. Qua thanh tra phát hiện vi phạm với số tiền 200,95 triệu đồng, gồm: kiến nghị thu hồi 174,21 triệu đồng (đã thu 174,21 triệu đồng); kiến nghị khác 26,74 triệu đồng. Đã xử lý hành chính 03 tổ chức và 26 cá nhân.

+ Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố triển khai 264 cuộc thanh tra hành chính (40 cuộc chuyển tiếp từ năm trước chuyển sang và 224 cuộc triển khai trong kỳ), đã ban hành kết luận 231 cuộc, tập trung vào các lĩnh vực quản lý đất đai, ngân sách và ĐTXD tại các xã, quản lý thu chi tài chính tại các trường. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm với số tiền 3.819,34 triệu đồng, gồm: Kiến nghị thu hồi 1.291,2 triệu đồng (đã thu 1.135,54 triệu đồng); kiến nghị khác 2.528,14 triệu đồng. Đã xử lý hành chính 22 tổ chức và 56 cá nhân.

*** Thanh tra chuyên ngành:**

Thanh tra các sở ngành triển khai 452 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (14 cuộc chuyển tiếp, 438 cuộc triển khai trong kỳ).

Qua thanh tra phát hiện 394 tổ chức, 1.397 cá nhân có vi phạm, số tiền sai phạm 8.116,85 triệu đồng (trong đó: tổ chức 7.113,75 triệu đồng; cá nhân 1.003,1 triệu đồng), gồm: kiến nghị thu hồi 1.001 triệu đồng (đã thu 898,85 triệu đồng); kiến nghị xử lý khác 7.115,85 triệu đồng. Ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 297 tổ chức và 399 cá nhân, với số tiền xử phạt 13.407,83 triệu đồng.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

*** Kết quả giải quyết khiếu nại**

- Đã giải quyết 1.027 vụ việc (gồm: 565 vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính, 462 vụ rút đơn, thông qua giải thích thuyết phục)/1.163 vụ việc trong tổng số vụ việc phải giải quyết; đạt tỷ lệ 88%; còn 136/1.163 (chiếm 11,7%) vụ mới giao xác minh đang trong thời hạn, các cơ quan chuyên môn đang tập trung xác minh giải quyết theo quy định.

- Thông qua giải quyết khiếu nại đã kiến nghị trả lại cho cá nhân 9.995,52 triệu đồng và 3.980,1m² đất, bảo vệ quyền lợi cho 39 cá nhân;

*** Kết quả giải quyết tố cáo**

- Đã giải quyết 61 vụ việc/86 vụ việc trong tổng số vụ việc phải giải quyết; đạt tỷ lệ 71%;

- Kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp: Tố cáo đúng 07 vụ (*chiếm 27,9%*); 37 vụ tố cáo sai (*chiếm 60,7%*).

*** Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh:**

Đã giải quyết 5.455 vụ việc/5.948 vụ việc trong tổng số vụ việc phải giải quyết; đạt tỷ lệ 91,7%;

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác:
Không.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của địa phương

*** Tổng thụ lý kiểm sát điều tra:**

Tổng thụ lý 36 vụ, 74 bị can, trong đó: số cũ 11 vụ, 37 bị can; số mới 15 vụ, 27 bị can. Giải quyết 26 vụ, 58 bị can (trong đó: đã xét xử 19 vụ, 45 bị can; trong giai đoạn chuẩn bị xét xử 7 vụ, 13 bị can). Còn lại đang điều tra 10 vụ, 16 bị can.

*** Viện kiểm sát thụ lý giải quyết**

Tổng thụ lý 26 vụ, 58 bị can, trong đó: số cũ 0 vụ, 0 bị can; số mới 26 vụ, 58 bị can. Giải quyết 26 vụ, 58 bị can (truy tố chuyển Tòa). Còn lại: không.

*** Tổng thụ lý kiểm sát xét xử**

Tổng thụ lý 32 vụ, 77 bị cáo, trong đó: số cũ 13 vụ, 32 bị cáo; số mới 26 vụ, 58 bị cáo. Giải quyết 28 vụ, 67 bị cáo. Còn lại 04 vụ, 10 bị cáo.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

Theo báo cáo của Viện Kiểm sát tỉnh, trong kỳ báo cáo kết quả xử lý tài sản tham nhũng; cụ thể như sau:

- Số tiền phải thu hồi: 196.652.120.142 đồng và 16.351m².

+ Số cũ: 165.342.271.000 đồng và 16.351m².

+ Số mới: 31.309.849.142 đồng.

- Số tiền đã thu hồi: 70.643.853.200 đồng.

+ Thu ở giai đoạn tin báo: 3.051.000.000 đồng;

+ Thu ở giai đoạn điều tra: 60.648.028.200 đồng;

+ Thu ở giai đoạn truy tố: Không.

+ Thu ở giai đoạn xét xử: 640.000.000 đồng;

+ Thu ở giai đoạn thi hành án: 7.454.825.000 đồng.

- Số còn phải thu hồi: 126.008.266.942 đồng và 16.351m².

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: Không
- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: Không
- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: Không.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh đã thực hiện việc xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng; xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ; thực hiện tốt việc công khai, về chế độ lương, thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và các chế độ phúc lợi xã hội khác... Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền tuyên truyền chính sách, pháp luật về PCTN cho người lao động, đồng thời thường xuyên kiểm tra để kịp thời phát hiện, xử lý và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức của mình.

- Các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTN đã có phối hợp với VCCI - Chi nhánh Thanh Hóa, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội ngành nghề tổ chức đối thoại, chia sẻ với doanh nghiệp về những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện pháp luật về PCTN, cũng như hoạt động thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng đối với doanh nghiệp.

Trong kỳ, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thanh Hóa thực hiện thanh tra, kiểm tra 06 tổ chức tín dụng, ngân hàng... theo kế hoạch thường xuyên được phê duyệt. Chưa phát hiện được vụ việc, đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

- MTTQ các cấp đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức trong hệ thống chính quyền tuyên truyền, vận động, tập hợp rộng rãi các tầng lớp Nhân dân, tạo sự thống nhất và đồng thuận cao trong xã hội. Tăng cường giám sát công tác PCTN, TC gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; việc thu, sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân, học sinh; việc thực hiện chế độ, chính sách đối với các đối tượng ở cơ sở; giám sát CCHC; tham gia tổ chức và giám sát hoạt động tiếp xúc, đối thoại với nhân dân của người đứng đầu cấp ủy chính quyền... MTTQ các cấp đã kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khiếu nại, tố cáo của người dân; vận động nhân dân tham gia phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Các cơ quan báo chí của địa phương đã tích cực tham gia trong công tác đấu tranh PCTN, tiêu cực có nhiều bài viết, chuyên đề, phóng sự tuyên truyền lan tỏa các chủ trương, chính sách về PCTN, TC, những kết quả nổi bật về công tác đấu tranh PCTN, TC. Nhiều tin, bài được dư luận xã hội đánh giá cao. Một

số vụ việc báo chí phản ánh đã được cấp ủy, chính quyền chỉ đạo xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Chiến lược Quốc gia về PCTN và kết quả thực hiện UNCAC, đến nay cho thấy, về cơ bản các mục tiêu, giải pháp lớn của Chiến lược đã được Đảng, Chính phủ chỉ đạo thực hiện tại nhiều văn bản như Nghị quyết số 04-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Đề án Văn hóa công vụ ban hành kèm theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị...

Thực hiện Công văn số 1956/TTCP-TCCB ngày 30/8/2023 của Thanh tra Chính phủ về cử công chức tham gia khóa đào tạo về thanh tra tại Hàn Quốc; UBND tỉnh đã xin ý kiến và được sự đồng ý của Thường trực Tỉnh ủy cử 01 đồng chí Phó Chánh thanh tra tỉnh tham gia khóa đào tạo tại Hàn Quốc.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương

- Công tác PCTN tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện và đạt kết quả tích cực.

- Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN tiếp tục được tăng cường, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm về thực hiện pháp luật PCTN trong cán bộ, công chức và nhân dân.

- Nhiều biện pháp phòng ngừa tham nhũng được quan tâm chỉ đạo, thực hiện kịp thời, đồng bộ, có hiệu quả. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo được các cấp, các ngành thực hiện thường xuyên, góp phần thực hiện nhiệm vụ PCTN; đã phát hiện, kết luận và xử lý thu hồi nhiều sai phạm về kinh tế; các tổ chức, cá nhân sai phạm đều xử lý kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

- Các cơ quan: Công an, Viện kiểm sát, Toà án nhân dân đã kịp thời điều tra, khởi tố, truy tố và xét xử các vụ án tham nhũng; tăng cường phối hợp trong việc xử lý các vụ án tham nhũng. Một số vụ việc có hành vi tham nhũng đã kịp thời được điều tra, truy tố và xét xử nghiêm minh, đúng pháp luật, củng cố lòng tin trong nhân dân.

- Nhìn chung, công tác lãnh đạo, chỉ đạo luôn được quan tâm, công tác tuyên truyền được đẩy mạnh dưới nhiều hình thức phong phú; các biện pháp phòng ngừa được thực hiện đồng bộ hơn; công tác phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng thực hiện nghiêm minh, kịp thời.

- Với sự quyết tâm và cố gắng của cả hệ thống chính trị, kết quả công tác PCTN bước đầu đạt được những kết quả quan trọng, cơ bản hoàn thành các mục tiêu về PCTN; cấp uỷ, chính quyền các cấp và thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước của tỉnh đã chủ động trong chỉ đạo, thực hiện công tác PCTN, tăng cường hoạt động kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa và kịp thời phát hiện xử lý các hành vi tham nhũng; các ngành tư pháp đã tích cực điều tra, truy tố và đưa ra xét xử nghiêm các vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, góp phần nâng cao kỷ cương pháp luật, củng cố lòng tin trong nhân dân.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Hầu hết các chỉ tiêu về công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa, xử lý tham nhũng trong cơ quan đơn vị, tổ chức, đơn vị, đặc biệt là trong hoạt động, điều tra, truy tố, xét xử, đều đạt tỉ lệ cao hơn.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng

Với những kết quả đã đạt được trong công tác phòng, chống tham nhũng, căn cứ bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh, UBND tỉnh tự đánh giá hoàn thành tốt công tác PCTN năm 2023.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng

a) Khó khăn, vướng mắc, hạn chế, tồn tại

Kết quả thực hiện công tác PCTN tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương chưa thật sự đồng đều; tình trạng này phản ánh thực chất về nhận thức và biện pháp tổ chức thực hiện công tác PCTN, TC giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có sự khác biệt. Nguyên nhân chủ yếu của tình trạng này là do kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng ở các địa phương còn có sự khác biệt.

Về công tác quản lý nhà nước về PCTN, TC được triển khai tương đối đồng đều, mức độ đáp ứng yêu cầu khá cao nhưng vẫn bộc lộ những vấn đề cần phải giải quyết. Lãnh đạo, chỉ đạo của các địa phương mới chỉ triển khai thực hiện chỉ đạo từ Trung ương, Tỉnh, những chỉ đạo xuất phát từ thực tiễn của địa phương chưa rõ nét, cho thấy sự chủ động nắm bắt tình hình và chỉ đạo đối với công tác PCTN còn hạn chế; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN đã được quan tâm, tổ chức thực hiện nhưng chưa thực sự sáng tạo, các đánh giá

hiệu quả tác động của hoạt động tuyên truyền, giáo dục, phổ biến về PCTN, TC chưa thực sự cao.

Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng đã được triển khai đầy đủ, tuy nhiên, việc công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động vẫn còn hạn chế, diễn ra ở một số đơn vị, địa phương, đó là: việc công khai trong phạm vi hẹp, chậm công khai, nhất là trong các lĩnh vực quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, đấu thầu, công tác quy hoạch, lập dự án. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch tuy đã có những chuyển biến nhưng vẫn còn hạn chế, số vi phạm phát hiện được còn chưa thể hiện đúng tình hình thực tế. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện nhưng trên một số lĩnh vực, hiệu quả công tác này còn chưa cao; còn xảy ra tình trạng CBCCVC lợi dụng vị trí công tác, lợi dụng sơ hở về cơ chế, chính sách, pháp luật để nhũng nhiễu, gây phiền hà nhằm vụ lợi khi giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

Chất lượng hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành còn hạn chế, nhiều vi phạm về quản lý xây dựng thực hiện các công trình, dự án, vi phạm pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường diễn ra trong thời gian dài nhưng chậm được xử lý, ngăn chặn. Thông qua việc rà soát, kiểm tra, thanh tra các vụ việc được Chủ tịch tỉnh giao cho thấy, thanh tra chuyên ngành chưa kịp thời phát hiện, chưa nghiêm túc, kiên quyết trong xử lý và ngăn chặn vi phạm của tổ chức, cá nhân thuộc lĩnh vực của ngành phụ trách. Việc tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng thông qua giải quyết tố cáo hiệu quả chưa cao.

b) Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân khách quan

Hệ thống cơ chế, chính sách, pháp luật về PCTN còn chưa thật sự đồng bộ, trên một số lĩnh vực còn sơ hở, chưa theo kịp sự phát triển mạnh mẽ của đời sống kinh tế - xã hội trong thời kỳ đổi mới và hội nhập. Tính hiệu quả trong việc thực hiện pháp luật PCTN chưa cao.

Tác động của mặt trái cơ chế thị trường và những tiêu cực xã hội đã ít nhiều ảnh hưởng đến tư tưởng, lối sống của một bộ phận CBCCVC.

- Nguyên nhân chủ quan

Tại một số cơ quan, đơn vị người đứng đầu chưa quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTN. Các cơ quan, đơn vị chưa xây dựng kế hoạch cụ thể trong việc tự kiểm tra nội bộ về công tác PCTN.

Công tác quản lý nhà nước, công tác kiểm tra giám sát trên một số lĩnh vực vẫn còn lỏng lẻo, sơ hở, dễ phát sinh các hành vi tham nhũng.

Một số ít cán bộ, công chức thiếu tu dưỡng rèn luyện, lợi dụng sơ hở trong quản lý, cơ chế, chính sách, lợi dụng nhiệm vụ được giao để nhũng nhiễu, vụ lợi.

Trình độ năng lực chuyên môn của một số cán bộ công chức làm công tác thanh tra, kiểm tra tại các tổ chức thanh tra trong tỉnh chưa đồng đều, còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ (đặc biệt là Thanh tra cấp huyện), dẫn đến chất lượng một số cuộc thanh tra, kiểm tra hiệu quả chưa cao.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Phương hướng

Tổ chức triển khai thi hành Luật PCTN năm 2018, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật PCTN 2018 và các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy chỉ đạo về công tác PCTN. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng; nâng cao nhận thức, phát huy vai trò của xã hội trong công tác PCTN; phổ biến pháp luật gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Nhiệm vụ

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC); gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Đề cao tính gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm và làm đi đôi với nói của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong PCTN, TC; chủ động phát hiện, kiểm soát xung đột lợi ích; xây dựng, thực hiện tốt quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

- Tổ chức triển khai kịp thời, nghiêm túc Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản thu nhập” và Kế hoạch số 2032/KH-TTTP ngày 08/9/2023 của Thanh tra Chính phủ về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên toàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn từ 2023 - 2026 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa phù hợp với tình

hình thực tế tại địa phương và bám sát mục tiêu, đề ra giải pháp để thực hiện có hiệu quả Chiến lược.

- Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, nhất là các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện nghiêm túc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác; đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện các dịch vụ công, thủ tục hành chính trên môi trường điện tử...

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp khi giao dịch với cơ quan nhà nước theo Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy nhanh tiến độ xử lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo PCTN, tiêu cực tỉnh theo dõi, chỉ đạo. Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan tố tụng để xử lý kịp thời các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

3. Giải pháp

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức, tác phong, bản lĩnh nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức. Đồng thời đẩy mạnh công tác đào tạo bồi dưỡng để nâng cao năng lực trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác PCTN trong tình hình mới. Tổ chức các lớp tập huấn về công tác PCTN cho các cán bộ làm công tác PCTN tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định pháp luật về PCTN theo kế hoạch và chỉ đạo của Ban Chỉ đạo PCTN, tiêu cực tỉnh. Tập trung thanh tra các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề nổi cộm, bức xúc trong xã hội, những lĩnh vực chuyên môn sâu, hoạt động có tính khép kín, bí mật (như lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản; tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, đầu tư nước ngoài, công tác cán bộ...). Đẩy mạnh đôn đốc việc thực hiện kết luận, chỉ đạo sau thanh tra, kiểm tra; tiếp tục thực hiện nghiêm cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý sai phạm trong quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

- Tăng cường công tác phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng theo Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, xâm phạm trật tự quản lý

kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; Nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng, thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

- Tăng cường phối hợp với Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp các cấp, cơ quan truyền thông báo chí và đề cao vai trò giám sát của Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tiếp nhận và xử lý kịp thời các thông tin về tham nhũng qua đơn tố cáo, tố giác tội phạm của quần chúng nhân dân và của các cơ quan ngôn luận. Triển khai có hiệu quả hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ra khu vực ngoài nhà nước./.

Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các cơ quan: Công an tỉnh; Viện KSND tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

CHỦ TỊCH


Đỗ Minh Tuấn